

Bản án số: 17/2020/HSST  
Ngày: 15 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* bà Vũ Thị Hải;

*Các hội thẩm nhân dân:* ông Y Do Niê, ông Nguyễn Văn Giang.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** ông Phạm Xuân Quyết - Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk tham gia phiên tòa:**  
ông Cao Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 16/2020/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 10/6/2020 đối với bị cáo:

**Trần Minh H**, sinh ngày 16/9/1977, tại huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố 12, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Buôn bán; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Ngọc L (đã chết) và bà Bùi Thị T, sinh năm 1954; Có vợ là Nguyễn Thị M và có 03 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:** Anh Nguyễn Minh Th, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn 02, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Anh Th có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn 02, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Anh M có mặt tại phiên tòa.

+ Ông Hồ Văn T, sinh năm 1960. Địa chỉ: Thôn 02, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Ông T có mặt tại phiên tòa.

+ Chị Nguyễn Thị M1, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn 02, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Chị M1 có mặt tại phiên tòa.

+ Chị Vương Yên N, sinh năm 1985. Địa chỉ: 216 A, xã A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Chị Nhi có mặt tại phiên tòa.

+ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1953. Địa chỉ: Tổ dân phố 12, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:*

+ Bà Hồ Thị Đ, sinh năm 1958. Địa chỉ: Thôn 02, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Bà Đ có mặt tại phiên tòa.

+ Chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn 02, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Chị Thảo có mặt tại phiên tòa.

+ Chị Nguyễn Thị M2, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ dân phố 12, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Chị M2 có mặt tại phiên tòa.

+ Chị Trần Thị Huyền Tr, sinh năm 2003. Địa chỉ: Tổ dân phố 12, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 20/01/2020, trong lúc ăn cơm và uống rượu tại đám giỗ nhà bà Hồ Thị Đ (là mẹ vợ của H) giữa Trần Minh H và Nguyễn Minh Th (em vợ H) xảy ra xích mích, đã được mọi người can ngăn. Do bức tức với anh Th, nên H đã nói chị Nguyễn Thị M2 (vợ của H) gọi cho anh Th ra nhà mình để nói chuyện. Trong lúc chị M đang nói chuyện điện thoại với bà Đ thì H nghe loáng thoáng chị M nói “Ra đánh chết mẹ nó đi”. H cho rằng chị M2 bảo Th ra đánh mình nên để dao trên bàn đề phòng nếu xảy ra đánh nhau.

Sau khi nghe bà Đ nói chuyện qua điện thoại với chị M2, anh Th đi xe máy ra nhà H. Chị Nguyễn Thị Th1 (là em dâu của chị M2) cũng lấy xe máy chở bà Đ chạy theo sau Th. Đến nơi, Hiền mời anh Th uống rượu và ngồi nói chuyện. Khoảng 18 giờ cùng ngày, chị M2 đi bán hàng về thì H chửi chị M2 và ném cốc thủy tinh xuống nền nhà, anh Th thấy vậy nên cũng ném cái đĩa xuống nền nhà làm bể đĩa. H và anh Th lao vào đánh nhau nhưng bà Đ, chị M2 và chị Th1 can ra. Sau đó, anh Th dắt xe máy đi ra phía đường Quốc lộ 26, H đi vào nhà bếp lấy một cây sắt nhọn (loại dùng để xăm lòng heo) rồi đi lối cửa sau ra đường đòi đâm anh Th nhưng đã bị người dân giữ lại và giật cây sắt khỏi tay H. H tiếp tục vào nhà lấy một con dao bầu mũi nhọn dài 29 cm giắt vào lưng quần rồi phủ áo lên đi ra chỗ anh Th đang đứng. Khi đến cách anh Th khoảng 15m, H rút dao bằng tay phải chạy về phía anh Th, anh Th rút cây sắt dùng để treo cờ Tổ quốc chạy về phía H đánh một

cái từ trên xuống nhưng do cây sắt dài nên H cúi và lách người sang bên trái tránh được, anh Th tiếp tục giơ thanh sắt lên thì H dùng tay phải cầm dao đâm về phía bên tay phải cánh tay phải của anh Th đang cầm thanh sắt để Th buông cây sắt ra thì trúng vào người anh Th, Th vứt thanh sắt bỏ chạy đến trước tiệm tạp hóa Hà Châu cách hiện trường khoảng 15m thì gục xuống.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 151 ngày 21/01/2020 và bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 247 ngày 26/02/2020 của trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: anh Nguyễn Minh Th bị tổn thương màng phổi phải tỷ lệ thương tích 7% (bảy phần trăm), vật tác động: Vật sắc nhọn.

**\*Vật chứng tạm giữ:**

- 01 đôi dép xốp màu đen, có sọc kẻ trắng;
- 01 cột bằng sắt hình trụ tròn bị cong ở khoảng giữa dài 2,6 m, đường kính 2,5 cm, phía trên có đoạn thanh sắt mỏng gấp khung, gắn cờ Tổ quốc;
- 01 con dao bầu mũi nhọn, cán bằng gỗ tròn dài 10 cm chuôi cán có khâu kim loại, lưỡi dao bằng kim loại dài 19 cm, chiều rộng nhất của lưỡi dao là 05 cm;
- 01 thẻ nhớ (USB) nhãn hiệu ADATA C00/16GB màu đỏ - đen. Dung lượng 16 GB chứa 10 file video.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo Trần Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự (BLHS).

*\*Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:* Do hai bên đã có xích mích trong đám giỗ, cho rằng bị hại xúc phạm nhiều lần, một phần do bị cáo đã uống rượu không giữ được bình tĩnh nên đã gây thương tích cho anh Th. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin lỗi đối với anh Thanh và gia đình anh Th. Bị cáo chấp nhận bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Th theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, hiện nay kinh tế gia đình đang khó khăn nên chưa bồi thường được cho anh Th.

\* Người bị hại anh Th trình bày toàn bộ nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa. Anh Th đề nghị xử lý hành vi gây thương tích của bị cáo theo quy định luật hình sự. Anh Th yêu cầu bị cáo phải bồi thường 229.068.813 đồng, bao gồm:

- + Tiền viện phí và tiền thuốc là 548.813đồng (có hóa đơn, chứng từ);
- + Tiền xe cấp cứu 2 lượt đi và về từ bệnh viện đa khoa huyện M'Đrăk đến bệnh viện vùng Tây Nguyên là 2.000.000đồng (không có hóa đơn, chứng từ);
- + Tiền thuê xe chở người nhà đi theo để chăm sóc là 2.000.000đồng (không có hóa đơn, chứng từ);

+ Tiền công những người chăm sóc gồm ông Hồ Văn T 04 ngày, chị Nguyễn Thị M2 03 ngày, anh Nguyễn Văn M 13 ngày, chị Vương Yến N 09 ngày, chị Nguyễn Thị M1 03 ngày, chị Nguyễn Thị Th1 03 ngày, bà Hồ Thị Đ 21 ngày, tổng cộng 56 ngày x 170.000đồng/ngày = 9.520.000đồng (không có hóa đơn, chứng từ);

+ Tiền tổn thất về sức khỏe là 100.000.000đồng (không có hóa đơn, chứng từ);

+ Tiền tổn thất về tinh thần là 50.000.000đồng (không có hóa đơn, chứng từ);

+ Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 20.000.000đồng (không có hóa đơn, chứng từ);

+ Tiền mất thu nhập trong 03 tháng x 15.000.000đồng/tháng = 45.000.000đồng (không có hóa đơn, chứng từ);

\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn M, ông Hồ Văn T, chị Nguyễn Thị M1, chị Vương Yến N không có ý kiến và yêu cầu gì.

\*Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S yêu cầu trả lại 01 cây sắt dùng để treo cờ.

\*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Minh H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51: Xử phạt bị cáo H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 đôi dép. Trả lại cho bà Nguyễn Thị S 01 cây sắt dùng để treo cờ Tổ quốc.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS, Điều 590 BLDS : Chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 22.979.000đồng tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Bao gồm: Tiền viện phí và tiền thuốc 548.813đồng; Tiền thuê xe 3.000.000đồng; Tiền công những người chăm sóc 15 ngày x 200.000đồng/ngày = 3.000.000đồng; Tiền mất thu nhập trong 30 ngày x 200.000đồng = 6.000.000đồng; Tiền tổn thất tinh thần 07 tháng lương cơ sở 10.430.000đồng.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đrăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện M'Đrăk, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

## [2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 18 giờ ngày 20/01/2020, tại nhà của bị cáo Trần Minh H thuộc tổ dân phố 12, thị trấn M, huyện M, do có mâu thuẫn trong gia đình từ trước nên giữa bị cáo và anh Th xảy ra xô xát đánh nhau, anh Th dùng cây sắt (loại dùng làm cột treo cò) đánh về phía bị cáo nên bị cáo đã dùng dao bầu đâm về phía tay phải của anh Th thì trúng vào người anh Th Hậu quả anh Nguyễn Minh Th bị thương tích tổn thương màng phổi phải tỷ lệ 7%. Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Thanh (*quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS*). Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS. Vì vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk là có căn cứ.

*Tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS quy định:*

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác mà tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm ... ”.*

[2.2] Xét tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Bị cáo hoàn toàn ý thức được việc dùng dao nhọn tác động đến cơ thể của người khác là nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe, hậu quả xấu rất dễ xảy ra. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có thời gian 03 năm tham gia nghĩa vụ trong lực

lượng công an. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 BLHS, nên HĐXX cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

**[3]** Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị thương tích anh Th được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên từ đêm ngày 20/01/2020 đến ngày 03/02/2020. Vì vậy bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường những chi phí hợp lý cho anh Th.

Những khoản tiền về chi phí điều trị, tiền thuốc; tiền xe đi cấp cứu và xe về nhà mà anh Th yêu cầu bồi thường là phù hợp với quy định của pháp luật. Về khoản tiền bồi thường về tổn thất về sức khỏe; tổn thất về tinh thần; tiền bồi dưỡng sức khỏe; tiền xe chở người chăm sóc anh Th; tiền công của những người chăm sóc và tiền anh Th bị mất thu nhập hàng tháng là chưa phù hợp, không cung cấp được chứng cứ chứng minh. HĐXX cần áp dụng Điều 590 BLDS để xem xét tính toán lại cho hợp lý. Cụ thể, buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại anh Th, bao gồm những khoản sau:

- + Tiền chi phí điều trị và tiền thuốc 548.813đồng (làm tròn 549.000đồng).
- + Tiền thuê xe chở đi cấp cứu và xe đi về nhà 2.000.000đồng.
- + Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 100.000đồng/ngày x 30 ngày = 3.000.000đồng.
- + Tiền mất thu nhập của anh Th trong thời gian điều trị tại bệnh viện từ ngày 20/01/2020 đến ngày 03/02/2020, và thu nhập trong thời gian chờ hồi phục là 15 ngày, tổng cộng 30 ngày theo mức thu nhập của lao động phổ thông tại địa phương là 200.000đồng/ngày x 30 ngày = 6.000.000đồng.
- + Tiền công của 01 người chăm sóc trong thời gian nằm viện 15 ngày x 170.000đồng = 2.550.000đồng.
- + Tiền tổn thất về tinh thần 07 tháng lương cơ sở x 1.490.000đồng = 10.430.000đồng.

Tổng cộng 24.529.000đồng.

Bác yêu cầu của anh Th về việc buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe 204.540.000đồng.

**[4]** Về vật chứng: Đối với 01 con dao bị cáo đã sử dụng gây thương tích là công cụ phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy; 01 đôi dép của anh Th không còn giá trị sử dụng, anh Th không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 cây sắt là tài sản hợp pháp của bà S cần trả lại. Đối với 01 thẻ nhớ (USB) do anh Nguyễn Minh Th giao nộp cho cơ quan điều tra là tài liệu trong vụ án nên cần lưu trữ cùng hồ sơ vụ án.

**[5] Về án phí:** Bị cáo bị kết tội và bồi thường thiệt hại, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm (200.000đồng) và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.226.000đồng (24.529.000đồng x5% ).

**Vì các lẽ trên:**

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về Tội danh và hình phạt:**

\* Tuyên bố bị cáo Trần Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

\* Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS và điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Minh H 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án.

### **2. Các biện pháp tư pháp:**

\* Căn cứ khoản 1, 2 Điều 48 BLHS và Điều 590 BLDS:

- Buộc bị cáo Trần Minh H phải bồi thường cho anh Nguyễn Minh Th 24.529.000đồng (*Hai mươi bốn triệu năm trăm hai mươi chín ngàn đồng*) tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

- Bác yêu cầu của anh Th về việc yêu cầu bị cáo H phải bồi thường tổn hại về sức khỏe 204.540.000đồng.

\* Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao và 01 đôi dép. Trả lại cho bà Nguyễn Thị S 01 cây sắt, có gắn cờ Tổ quốc. Đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án ngày 26/5/2020. Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ (USB) nhãn hiệu ADATA C00/16GB màu đỏ - đen, dung lượng 16 GB chứa 10 file video.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016: bị cáo Trần Minh H phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 1.226.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

### **4. Thông báo quyền kháng cáo:**

- Bị cáo, người bị hại, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Dương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1-TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng quản lý lý lịch - Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Công an huyện M'Đrăk
- Chi cục THADS huyện M'Đrăk;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Hải**